

Bản án số: 15/2024/HS.ST
Ngày 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1) Ông Lê Tân Hoàn
- 2) Bà Nguyễn Thị Anh Thơ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn M, sinh ngày 07/02/1998; tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: tổ 45, khối H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Kim A, bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/02/2024, Công an thành phố H đã ra Quyết định số 56/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối Nguyễn M số tiền 2.500.000 đồng (đã nộp phạt) về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 10/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam, chuyển sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Công ty TNHH H

Trú tại: Số 516 H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Như C - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Trú tại: Số 516 H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Quốc T, sinh năm: 2000

Trú tại: Số 16 N, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1) Ông Huỳnh Ngọc D, sinh năm: 1997

Trú tại: tổ 51, khối T, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt*

2) Ông Trần Văn L, sinh năm: 1997

Trú tại: khối X, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt*

3) Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1993

Trú tại: tổ 8, khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, Nguyễn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 92C1-266.04 (xe này M mượn của anh Huỳnh Ngọc D) đi từ nhà mình đến khách sạn Le Pavillon (thuộc Công ty TNHH H) tại số 145B đường T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Đến nơi, M để xe tại khu vực gần cổng sau của khách sạn. Lúc này, M nhặt 01 bao ni lông loại lớn, màu đen, có quai xách (giống bao đựng rác, không rõ của ai) ở bên đường bê tông gần khách sạn, kẹp vào nách rồi đi bộ vào cổng sau của khách sạn (cổng không khóa, không có bảo vệ). Khi đi đến cầu thang xuống tầng hầm của khách sạn, do không có điện chiếu sáng nên M bật đèn pin trên điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime của mình để soi đường. Sau đó, M mở cửa đi vào phòng kế toán (cửa không khóa), soi đèn pin điện thoại tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì thấy trên bàn làm việc có 01 máy in hiệu Canon LBP2900, màu trắng (trên mặt nắp có viết chữ Khôi màu trắng) nên M lấy máy in này bê bằng hai tay, đi lên tầng trệt. Lúc này, M nhớ là đã bỏ quên điện thoại tại phòng kế toán nên M để máy in tại đây rồi quay lại lấy điện thoại. Lúc quay ra, M thấy phòng bên cạnh phòng kế toán mở cửa nên M đi vào, tiếp tục soi đèn pin trên điện thoại tìm kiếm tài sản thì thấy trên bàn làm việc có 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc, M lấy máy tính này rồi đi lên lại tầng trệt. Sau đó, Nguyễn M bỏ máy tính xách tay và máy in vừa trộm cắp vào trong bao ni lông màu đen mà M nhặt lúc nãy và xách ra ngoài để gần cổng sau khách sạn. Sau đó, M tiếp tục đi vào khu vực nhà hàng của khách sạn, đến quầy tính tiền để tìm kiếm tài sản trộm cắp nhưng không có tài sản gì nên M đi ra, để bao ni lông đựng tài sản trộm cắp ở phía trước xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà.

Sau khi nhận được tin báo của bị hại và qua kiểm tra hệ thống camera của khách sạn Le Pavillon, ngày 04/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H mời Nguyễn M đến làm việc, M đã khai nhận toàn bộ sự việc và đã giao nộp 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tạm giữ 01 máy in hiệu Canon LBP2900, màu trắng; 01

bao nilông màu đen; 01 áo khoác dài tay, màu đen, có mũ áo; 01 quần tây vải màu đen.

Qua điều tra xác định, ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên, Nguyễn M còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác như sau: khoảng 04 giờ 00 một ngày đầu tháng 12/2023 (không nhớ rõ ngày), M đi bộ đến khách sạn Le Pavillon nêu trên rồi đi vào cổng sau của khách sạn (cổng không khóa, không có bảo vệ), trộm cắp 01 máy in Canon LBP2900 tại khu bếp của khách sạn. Sau đó, M mang về cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến chiều cùng ngày, M gặp bạn là Trần Văn L nói có dư một máy in cần thì lấy dùng, L đồng ý. M đưa máy in này cho L và L đưa cho M 600.000 đồng để cảm ơn. Ngày 11/01/2024, qua làm việc Trần Văn L khai nhận nội dung trên và tự nguyện giao nộp máy in Canon LBP2900 cho Cơ quan điều tra. L không biết máy in này là do M trộm cắp mà có.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36/KL-ĐGTS ngày 08/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.500.000 đồng; 01 máy in hiệu Canon LBP2900 màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 10.300.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 25/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định 01 máy in hiệu Canon LBP2900 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 600.000 đồng. Do Nguyễn M không có tiền án về các tội xâm phạm sở hữu và không có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi trộm cắp tài sản vào tháng 12/2023 của M không cấu thành tội phạm. Ngày 29/02/2024, Công an thành phố H đã ra Quyết định số 56/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối Nguyễn M số tiền 2.500.000 đồng (đã nộp phạt).

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSHA-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn M về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn M từ 09 (*chín*) tháng đến 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/4/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, bị bể góc dưới màn hình. Vì đây là phương tiện mà bị cáo Nguyễn M sử dụng vào mục đích phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 bao ni lông màu đen.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác dài tay, màu đen, có mũ; 01(một) quần tây màu đen. Đây là trang phục Nguyễn M mặc trên người khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 02 sim số 0398410550 và 0974002963 không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 82/QĐ-CSĐTTHA ngày 17/01/2024 và Quyết định xử lý vật chứng số 227/QĐ-CSĐTTHA ngày 28/02/2024, trả lại cho chủ sở hữu là công ty TNHH H 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc, 01 máy in hiệu Canon LBP2900 màu trắng và 01 máy in hiệu Canon LBP2900; Quyết định xử lý vật chứng số 247/QĐ-CSĐTTHA ngày 05/3/2024 trả lại cho anh Huỳnh Ngọc D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 92C1-266.04 do không liên quan đến vụ án có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại công ty TNHH H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn M khai nhận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, vào lúc 03 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, tại khách sạn Le Pavillon bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc và 01 máy in hiệu Canon

LBP2900 màu trắng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.300.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo M chiếm đoạt trong vụ án này là 10.300.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn M đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn M đã nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. Tuy nhiên do lòng tham nên bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn thành phố tội trộm cắp xảy ra rất nhiều, ảnh hưởng đến môi trường du lịch và trước khi điều tra, truy tố đối với hành vi này, bị cáo còn có hành vi trộm cắp tài sản mặt dù chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự cũng đã cho thấy bị cáo chưa có hướng cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Hội

đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận, tuyên:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, bị bể góc dưới màn hình. Vì đây là phương tiện mà bị cáo Nguyễn M sử dụng vào mục đích phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 bao ni lông màu đen.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác dài tay, màu đen, có mũ; 01(một) quần tây màu đen. Đây là trang phục Nguyễn M mặc trên người khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 02 sim số 0398410550 và 0974002963 không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 82/QĐ-CSĐTTHA ngày 17/01/2024 và Quyết định xử lý vật chứng số 227/QĐ-CSĐTTHA ngày 28/02/2024, trả lại cho chủ sở hữu là công ty TNHH H 01 máy tính xách tay hiệu HP ENVY màu bạc, 01 máy in hiệu Canon LBP2900 màu trắng và 01 máy in hiệu Canon LBP2900; Quyết định xử lý vật chứng số 247/QĐ-CSĐTTHA ngày 05/3/2024 trả lại cho anh Huỳnh Ngọc D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 92C1-266.04 do không liên quan đến vụ án có căn cứ nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

- Đối với Huỳnh Ngọc D, khi cho Nguyễn M mượn xe mô tô 92C1-266.04, anh D không biết việc M sử dụng xe mô tô này đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với D là có căn cứ.

- Đối với Trần Văn L, không biết máy in hiệu Canon LBP2900 mà Nguyễn M đưa sử dụng là do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn M 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 10/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng, bị bể góc dưới màn hình. Vì đây là phương tiện mà bị cáo Nguyễn M sử dụng vào mục đích phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 bao ni lông màu đen.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác dài tay, màu đen, có mũ; 01(một) quần tây màu đen. Đây là trang phục Nguyễn M mặc trên người khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 02 sim số 0398410550 và 0974002963 không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2024).

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn M phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/4/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hùng